FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: 4-0P-0340-4-PS-005-0083 Ver: 20

I. Pham vi áp dung: Các code được gán theo DMS

Tên công đoạn áp dụng: Branching 2_Bắt core_Nhóm D8091

II. Nội dung: PS này chỉ qui đinh cách xỏ màu fiber riêng cho từng nhóm sản phẩm

Tham khảo thao tác chung của PS chuẩn bị ống branching để biết thao tác chuẩn bị ống .

1. Tuốt vỏ đầu ống vàng cho các nhóm ống chuẩn bị

Bước thực hiện và yêu cầu công đoạn

Tên sản phẩm:32F, SMF28 Ultra, 16xLCA DX-16xLCA DX, O FNR...D809

- -Tuốt vỏ ống ~ 4 mm như hình
- Cắt bỏ ống nylon bên trong ở vị trí tuốt vỏ chỉ giữ lại kevlar 1 đoan ~ 4mm (chuẩn bi cho housing)

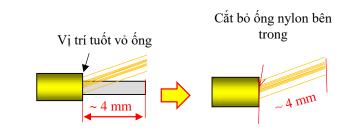
Lưu ý: Kéo căng ống trước khi cắt

Hình ảnh minh họa



Tài liệu tham khảo: 4-OP-0340 / Spec: HS-B-2301-0494-xx(T7ZZGR9PCC-XXX..)

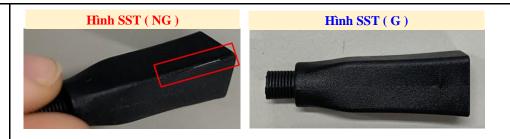




2. Xỏ vật tư SST vào fiber và bắt màu:

2.1. Kiểm tra & Lồng SST Housing vào 2 đầu sản phẩm:

- Kiểm tra ngoại quan SST Housing không nứt/mẻ/biến dạng trước khi lồng vào sản phẩm.
- Vuốt phần fiber. Lồng SST Housing vào 2 đầu sản phẩm:





SST Housing

BẢO MẬT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

Trang:1/4

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD			
TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN			
Tên công đoạn áp dụng: Branching 2_Bắt core_Nhóm D8091	Số PS: 4-0P-0340-4-PS-005-0083	Ver: 20	
Tên sản phẩm:32F, SMF28 Ultra, 16xLCA DX-16xLCA DX, O FNRD809	Tài liệu tham khảo: 4-OP-0340 / Spec: HS-B-2301-0494-xx(T7ZZGR9PCC-XXX)		

2.2. Bắt nhóm Mark trên fiber:

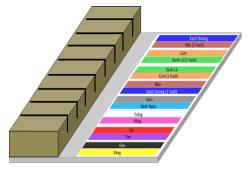
- Phân chia nhóm mark trên fiber theo Bảng 1.



Bảng 1- Bảng nhận diện nhóm mark				
Nhóm fiber không dấu mark Nhóm fiber 1 dấu mark		Nhóm fiber 2 dấu mark	Nhóm fiber 3 dấu mark	
	*****	BALLET 100000	minute analysi because	

2.3. Bắt nhóm màu fiber:

- Bắt màu theo thứ tự của Bảng 2-nhận diện thứ tự xỏ ống và màu fiber trước khi xỏ vật tư branching.
- Sử dụng Jig kiểm màu fiber có dán template màu trùng với bảng màu trong Bảng 2 để bắt màu fiber.



Hình minh họa Jib kiểm màu fiber

Bảng 2: Thứ tự bắt màu và nhận diện ống màu khi xỏ				
	Màu fiber			
Nhóm Mark	Ðő	Xám	Xanh Lá	Xanh Duong
	Đen/Trong suốt	Trắng	Nâu	Cam
Nhóm 3 dấu mark	16	15	14	13
Nhóm 2 dấu mark	12	11	10	9
Nhóm 1 dấu mark	8	7	6	5
Nhóm không dấu mark	4	3	2	1

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Số PS: Tên công đoạn áp dụng: Branching 2_Bắt core_Nhóm D8091 Ver: 20 4-OP-0340-4-PS-005-0083 Tên sản phẩm: 32F, SMF28 Ultra, 16xLCA DX-16xLCA DX, O FNR...D809 Tài liệu tham khảo: 4-OP-0340 / Spec: HS-B-2301-0494-xx(T7ZZGR9PCC-XXX..) Ông có đánh dấu 3. Xỏ fiber vào nhóm ống chuẩn bị: 16 - Từ vị trí đánh dấu trên ống, xác định thứ tự để xỏ fiber (theo Bảng 2) và theo hướng mũi tên từ dưới đi lên như hình bên. - Xỏ 2 fiber cho 1 ống tương ứng ở bảng 2. Chú ý: Fiber phải thẳng, không xoắn. Xỏ 2 fiber thẳng, không xoắn: OK Xỏ 2 fiber không thẳng, 2 fiber bị xoắn vào nhau: NG Sau khi xỏ fiber và đẩy ống xuống gần SST, kéo SST ra xa vị trí đầu cord khoảng 40mm, kiểm tra xem lai fiber đảm bảo không bi chéo/cong. **SST** Housing Xoay SST sao cho lỗ trên thân SST cùng hướng với dấu mark Kiểm fiber vùng này trên ống đơn Dùng viết lông mark trên đuôi cable để tạo 1 hàng thẳng với lỗ SST và dấu mark trên ống đơn. Lỗ trên thân SST Mark trên đuôi cable Lưu ý: Giữ đúng hướng các vật tư sau khi mark trong quá trình thao tác ở các bước sau để tránh xoắn fiber. Dấu mark trên ống đơn

Trang:3/4

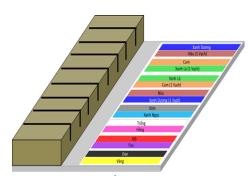
FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN Tên công đoạn áp dụng: Branching 2_Bắt core_Nhóm D8091 Số PS: 4-OP-0340-4-PS-005-0083 Ver: 20 Tên sản phẩm:32F, SMF28 Ultra, 16xLCA DX-16xLCA DX, 0 FNR...D8091 Tài liệu tham khảo: 4-OP-0340 / Spec: HS-B-2301-0494-xx(T7ZZGR9PCC-XXX...)

4. Kiểm màu fiber và gắn Clamp:

- Kiểm màu fiber theo template kiểm màu fiber như hình minh họa

Lưu ý: Bảng màu của template phải trùng với bảng màu ở Bảng 2

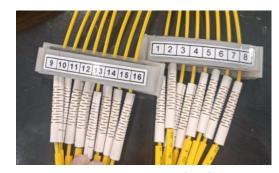
- Gắn clamp nhận diện thứ tự nhóm ống vàng theo màu fiber của template
- Dán băng keo màu vàng để nhận diện đầu bắt đầu và kết thúc như hình:
- Đầu bắt đầu: (Có Fiber dài hơn) Clamp có dán băng keo vàng
- Đầu kết thúc: (Có Fiber ngắn hơn) Clamp không dán băng keo vàng



Hình minh hoa Jib kiểm màu fiber



Clamp nhận diện cho đầu bắt đầu (dán băng keo vàng)



Clamp nhận diện cho đầu kết thúc (không dán băng keo vàng)

5. Bước tiếp theo xem PS bom keo vào SST được gán cùng

- Tham khảo PS Branching Bấm kiềm-Bơm keo vào SST được gán cùng để làm tiếp các bước chung

<u>Lưu ý</u>: Trong quá trình thao tác, nếu phát hiện bất thường trên cable, ống lưới, ống furcation thì xem PS: 4-OP-0495-4-PS-0-0001

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD			
TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN			
Tên công đoạn áp dụng: Branching 2_Bắt core_Nhóm D8091	Số PS: 4-0P-0340-4-PS-005-0083	Ver: 20	
Tên sản phẩm:32F, SMF28 Ultra, 16xLCA DX-16xLCA DX, O FNRD8091	Tài liêu tham khảo: 4-0P-0340 / Spec: HS-B-2301-0494-xx(T7ZZGR9PCC-XXX)		

REVISION HISTORY (Lịch sử thay đổi)

	Người nhu Nội dung thay đổi Ngư						
Ngày	Ngày Người phụ trách Phiên bản			Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do	Người yêu cầu
16-Sep-24	Khoa TĐ	20	Mục 2.1: Lồng SST Housing vào 2 đầu sản phẩm: Mục 2.3: Bắt màu theo thứ tự của Bảng 2-nhận diện thứ tự xỏ ống và màu fiber trước khi xỏ vật tư branching -> dùng băng keo cố định đầu cuối của fiber.	Mục 2.1: Vuốt phấn fiber. Lồng SST Housing vào 2 đầu sản phẩm: Mục 2.3: Bắt màu theo thứ tự của Bảng 2-nhận diện thứ tự xỏ ống và màu fiber trước khi xỏ vật tư branching - Sử dụng Jig kiểm màu fiber có dán template màu trùng với bảng màu trong Bảng 2 để bắt màu fiber	Cập nhật theo cải tiến PRD	PhungTK	
24-Jun-24	PhungTK	19	- Tuốt vỏ ống 3~ 4 mm - Clamp nhận diện cho đầu bắt đầu (dán băng keo ghi chữ BĐ) và kết thúc (dán băng keo ghi chữ KT)	 - Tuốt vỏ ống ~ 4 mm - Đầu bắt đầu: Clamp có dán băng keo vàng và đầu kết thúc: Clamp không dán băng keo vàng 	Cập nhật theo phương pháp mới	PhungTK	
22-Jun-24	PhungTK	18	Mục 1: Tuốt vỏ ống ~ 5 mm	Mục 1: Tuốt vỏ ống 3 ~ 4 mm	- Giảm tần suất cắt lại kevlar ở công đoạn Ferrule	PhungTK	
7/6/2024	Hạ	17	-	1. Sắp xếp lại thứ tự các bước ở mục 2. 2. Thêm Lưu ý: Trong quá trình thao tác, nếu phát hiện bất thường trên cable, ống lưới, ống furcation, connector thì xem PS: 4-OP-0495-4-PS-0-0001	Chỉnh sửa đúng thực tế Cải tiến theo 4M 9-PR-0014-9- FO-0001-9-RC-0028	Thu TT	
9/4/2024	9/4/2024 PhungTK 16	16	Mục 1, 2, 3	-	Chuyển qua PS Branching 1 4- OP-0495-4-PS-005-0002	Phụng	
		Mục 3. Xỏ vật tư	-	Tách ra PS part riêng	Phụng		